TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày: 23-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1999 tại Đồng Tháp. ĐKTT: Ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Tạm trú: Khu phố 6, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; bản thân chưa có vợ; Tiền án; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2018 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1984

ĐKTT: Số 25/10 P, khu phố 7, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

Huỳnh Ngọc V, sinh năm 1979

ĐKTT: Số 257 N, khu phố 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 15/12/2018, Nguyễn Văn T đến cửa hàng mua bán điện Tại Hoàng Thông tại số 192, đường P, khu phố 8, thị trấn B, huyện B do anh Nguyễn Hoàng N làm chủ để cầm điện Tại di động, khi bước

vào tiệm T nhìn thấy nhiều điện Tại di động đang trưng bày trong tủ kính, lúc này anh N đang ở phía sau cửa hàng nên không có ở cửa hàng, T nên nảy sinh ý định trộm cắp điện Tại bán lấy tiền tiêu xài, T lén lút mở tủ kính trưng bày điện Tại lấy 02 điện Tại di động gồm: 01 điện Tại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh và 01 điện Tại di động nhãn hiệu Vivo V11i, màu xanh-đen cất giấu vào bên trong quần và chuẩn bị rời khỏi cửa hàng, thì lúc đó, anh N từ phía sau cửa hàng đi lên, T giả vờ hỏi cầm điện Tại nhưng anh N trả lời không cầm nên T bỏ đi được khoảng 5m, anh N nhìn thấy bên trong tủ kính trưng bày điện Tại bị xáo trộn và mất 02 điện Tại di động nêu trên và nghi ngờ T lấy trộm điện Tại nên anh N giữ T lại kiểm tra trên người N đang cất giữ 02 điện Tại và trình báo công an thị trấn Bến Lức xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG, ngày 17/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Bến Lức định giá 02 điện Tại di động gồm: 01 điện Tại di động hiệu Samsung Galaxy J7 và 01 điện Tại đi động hiệu Vivo V11i màu xanh – đen có tổng giá trị là 5.500.000đ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSBL ngày 09-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan, xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 54, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, anh Nguyễn Hoàng N đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

Về vật chứng: 02 điện Tại di động gồm: 01 điện Tại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh và 01 điện Tại di động nhãn hiệu: Vivo V11i, màu xanh-đen, hiện CQĐT Công an huyện Bến Lức đã trả lại cho anh Nguyễn Hoàng N theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/12/2018 là phù hợp nên không xét đến.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn truy tố bị cáo là không oan sai bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên ban bắt người phạm tội quả tang, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Văn T là người thành niên có đủ sức khỏe làm việc để tạo thu nhập cho bản thân nhưng với bản tính tham lam, động cơ, mục đích vụ lợi nên khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 15/12/2018, Nguyễn Văn T đến cửa

hàng mua bán điện Tại của anh Nguyễn Hoàng N và lén lút lấy trộm 02 điện Tại di động gồm: 01 điện Tại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh và 01 điện Tại di động nhãn hiệu Vivo V11i trị giá 5.500.000 đồng như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của người khác bị cáo đã lén lút lấy lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, anh Nguyễn Hoàng N đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

[5] Về vật chứng: 02 điện Tại di động gồm: 01 điện Tại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh và 01 điện Tại di động nhãn hiệu: Vivo V11i, màu xanh-đen, hiện CQĐT Công an huyện Bến Lức đã trả lại cho anh Nguyễn Hoàng N theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/12/2018 là phù hợp nên không xét đến.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15-12-2018.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 23-01-2019 để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hùng Cường